

XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NGÀNH

*Nền tảng cho hoạt động tham vấn
trong đàm phán FTA và thực thi cam kết
của doanh nghiệp*

Ủy ban Tư vấn Chính sách Thương mại Quốc tế (INTAC)

Trung tâm WTO - VCCI

Kết cấu



**Tại
sao?**

Sự cần thiết của
Chiến lược phát triển ngành



Những nội dung cần có trong
một Chiến lược phát triển ngành

Cái gì?



**Làm
thế
nào?**

Nguồn lực cho việc xây dựng
Chiến lược phát triển ngành

Tại sao cần Chiến lược phát triển ngành?

Để phát triển trong bối cảnh hội nhập, các doanh nghiệp nói riêng và từng ngành nói chung cần xác định được càng chi tiết càng tốt:

- Hiện trạng năng lực sản xuất, kinh doanh và cạnh tranh
- Triển vọng phát triển (về thị trường, về sản phẩm) của doanh nghiệp, ngành

Ta là ai?

- Môi trường chính sách, pháp luật nội địa và quốc tế ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp

Ta đang ở đâu?

Ta cần làm gì?

- **Tự mình:** Kế hoạch hành động của doanh nghiệp, ngành trong thực hiện định hướng mũi nhọn phát triển?
- **Hỗ trợ từ phía Nhà nước:** Chính sách trong nước, phương án đàm phán

Ta muốn gì?

- Định hướng cụ thể trong lựa chọn mũi nhọn phát triển sản xuất kinh doanh (về sản phẩm, về thị trường) của doanh nghiệp, ngành

Bối cảnh chung

1. Lộ trình WTO hầu như hoàn tất

2. Chính phủ đang đàm phán TPP

3. Trong năm 2013, một loạt đàm phán FTA quan trọng dự kiến sẽ đi vào thực chất:

- FTA Việt Nam – EU
 - FTA Việt Nam – Hàn Quốc
 - FTA Việt Nam – Liên minh hải quan Nga-Belarus-Karzakstan
-

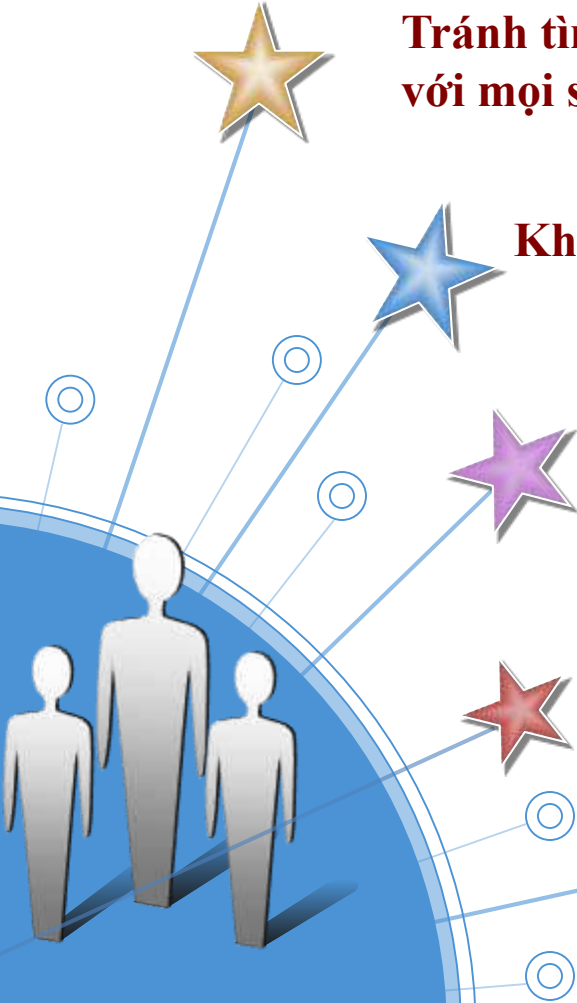
4. Kinh tế thế giới khủng hoảng, biến động

5. Tình hình sản xuất, kinh doanh trong nước nhiều khó khăn



Tại sao cần Chiến lược phát triển ngành?

Một Chiến lược phát triển ngành tốt, khả thi sẽ giúp:



Tránh tình trạng “ưu tiên phát triển” tràn lan, không có chọn lọc với mọi sản phẩm, mọi thị trường

Khả năng và các nỗ lực thực hiện tập trung và hiện thực hơn

Đề xuất chính sách nội địa hiệu quả hơn

Khuyến nghị phương án đàm phán FTA có căn cứ và có sức thuyết phục hơn

Vượt qua khó khăn, tận dụng tối đa các lợi ích từ hội nhập để phát triển

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

1

Tổng quan về hiện trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh của ngành

1. Diễn tiến doanh thu
(nội địa, xuất khẩu)

2. Cơ cấu sản phẩm

3. Cơ cấu nguồn vốn
(dân doanh, Nhà nước, FDI)

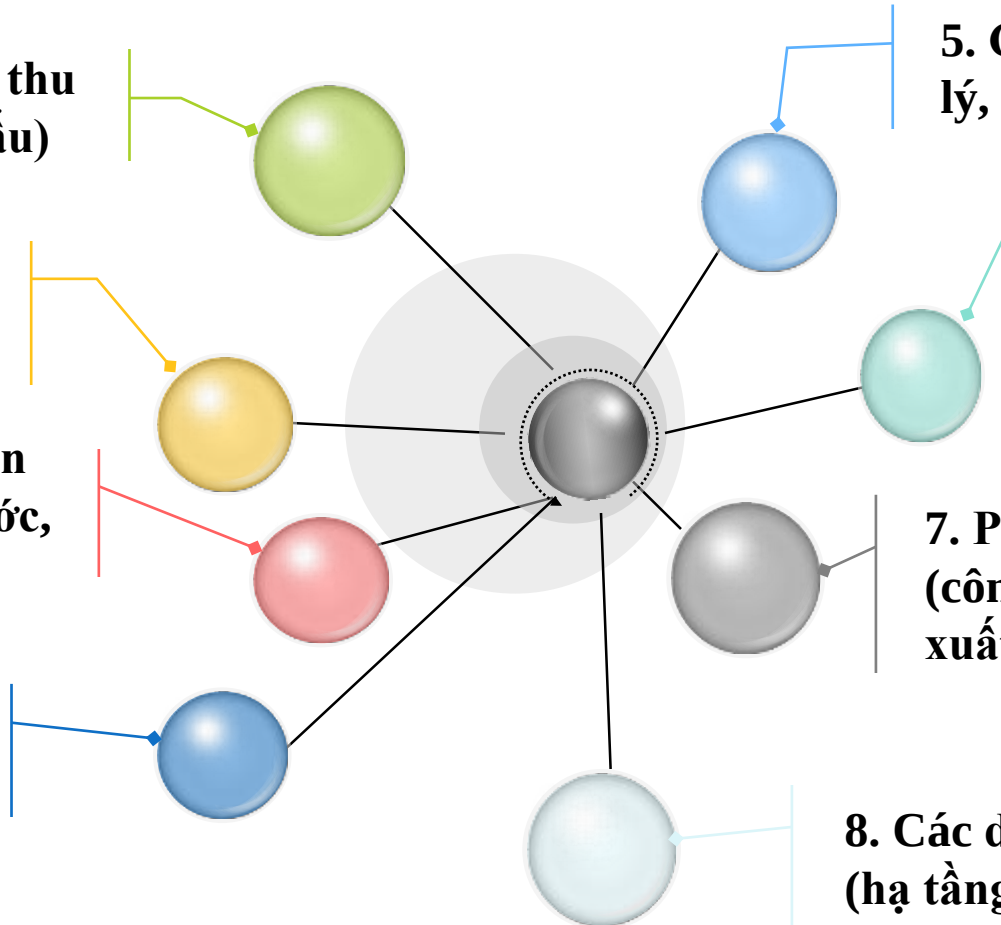
4. Cơ cấu nguồn nguyên liệu

5. Cơ cấu thị trường (địa lý, phân khúc sản phẩm)

6. Cơ cấu lao động
(độ tuổi, giới tính)

7. Phương thức sản xuất
(công nghệ, hình thức sản xuất)

8. Các dịch vụ liên quan
(hạ tầng, logistics ...)



Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

2

Các chính sách hiện đang ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của ngành

Các chính sách nội địa

- ◆ Thuế
- ◆ Hải quan
- ◆ Xuất nhập khẩu
- ◆ Tiền tệ (tỷ giá, tín dụng, lãi suất...)
- ◆ Lao động
- ◆ Đầu tư (mức độ đầu tư từ Ngân sách Nhà nước, ưu đãi đầu tư)
- ◆ Đất đai, cơ sở hạ tầng
- ◆ Công nghệ
- ◆ Tiêu chuẩn (kỹ thuật, vệ sinh dịch tễ, môi trường...)
- ◆ Thị trường (quản lý giá, quản lý thị trường)
- ◆ Các biện pháp thuận lợi hóa thương mại khác (quy định về quá cảnh, vận chuyển...)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

2

Các chính sách hiện đang ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của ngành (tiếp)

Các chính sách quốc tế

→ Các **Hiệp định**, cam kết mở cửa thương mại quốc tế (mở cửa nội địa và tiếp cận thị trường nước ngoài)

→ Các **Công ước quốc tế** riêng trong lĩnh vực liên quan đến ngành

→ **Chính sách áp dụng bởi các nước đối tác** (chính sách liên quan tới nhập khẩu, xuất khẩu và kinh doanh tại thị trường đối tác)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

3

Hiện trạng và triển vọng thị trường

Hiện trạng thị trường

Hiện trạng Cung – Cầu

- Phân tích hiện trạng
- Các yếu tố tác động đến Cung – Cầu
- Khả năng tác động đến Cung – Cầu của ngành (*đặc biệt là của doanh nghiệp nội địa*)



Triển vọng Cung – Cầu

- Phân tích các yếu tố trong tương lai có khả năng tác động đến Cung – Cầu
- Khả năng tác động đến Cung – Cầu của ngành (đặc biệt là của doanh nghiệp nội địa)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

3

Hiện trạng và triển vọng thị trường

Đánh giá về triển vọng thị trường

❖ Khu vực thị trường (nội địa, quốc tế) có triển vọng

- *Các thị trường có triển vọng*
- *Các căn cứ cho thấy tính triển vọng của thị trường*
- *Các điều kiện cho triển vọng thị trường*

❖ Điều kiện khách quan

❖ Điều kiện chủ quan

❖ Điều kiện về chính sách

(trong đó có các chính sách mở cửa/tiếp cận thị trường thông qua các đàm phán thương mại)

❖ Khu vực thị trường (nội địa, quốc tế) không có triển vọng

- *Các thị trường không có triển vọng*
- *Các căn cứ cho thấy các thị trường không có triển vọng*

❖ Khả năng thay đổi tình hình

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

4

Hiện trạng và triển vọng về sản phẩm

Hiện trạng cơ cấu sản phẩm

Hiện trạng sản phẩm

- Phân tích hiện trạng cơ cấu sản phẩm
- Các yếu tố tác động đến cơ cấu sản phẩm



Triển vọng phát triển sản phẩm

- Phân tích các yếu tố trong tương lai có khả năng ảnh hưởng đến cơ cấu sản phẩm
- Khả năng tác động của ngành (đặc biệt là của doanh nghiệp nội địa) với các yếu tố nói trên

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành



4

Hiện trạng và triển vọng về sản phẩm

Đánh giá triển vọng về cơ cấu sản phẩm

❖ Các phân khúc/chủng loại sản phẩm có triển vọng

- *Các phân khúc/chủng loại sản phẩm có triển vọng*
- *Các căn cứ cho thấy tính triển vọng của loại sản phẩm*
- *Các điều kiện cho triển vọng sản phẩm*

❖ Điều kiện khách quan

❖ Điều kiện chủ quan

❖ Điều kiện về chính sách

(trong đó có các chính sách mở cửa/tiếp cận thị trường thông qua các đàm phán thương mại)

❖ Các phân khúc/chủng loại sản phẩm không có triển vọng

- *Các phân khúc/chủng loại không có triển vọng*
- *Các căn cứ*
- *Khả năng thay đổi tình hình*

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành



5 Hiện trạng và triển vọng năng lực cạnh tranh của ngành

Tổng thể	Ưu điểm
<i>Ví dụ</i> – Chỉ số về mức độ đa dạng hóa thị trường – Chỉ số về mức độ đa dạng hóa sản phẩm	– Ưu thế xuất phát từ nội tại của doanh nghiệp – Ưu thế xuất phát từ môi trường kinh doanh (trong nước, quốc tế)
Đối với doanh nghiệp nội địa	Tồn tại
– Khả năng cạnh tranh với các DN FDI trong cùng lĩnh vực; – Cạnh tranh giữa DN Nhà nước và dân doanh trong cùng lĩnh vực – Cạnh tranh với các DN các nước khác (ASEAN, Trung Quốc...) trong cùng lĩnh vực – Khả năng liên kết, tham gia chuỗi giá trị nội địa, khu vực, toàn cầu	– Tồn tại xuất phát từ các yếu tố nội tại của doanh nghiệp – Bất lợi xuất phát từ môi trường kinh doanh (trong nước, quốc tế)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

6 Định hướng chiến lược phát triển tương lai của ngành

Định hướng về sản xuất

Loại công nghệ, nguồn gốc công nghệ (nước nào) cần ưu tiên

Định hướng về công nghệ

Kế hoạch hành động của ngành trong việc tăng cường các công nghệ này (Từng doanh nghiệp cần làm gì? Hiệp hội cần làm gì?)

Đề xuất chính sách đối với Nhà nước

- **Chính sách trong nước:** Chính phủ cần có chính sách như thế nào thì phù hợp với định hướng phát triển công nghệ của ngành
- **Chính sách quốc tế:** Chính phủ cần có phương án đàm phán FTA tương ứng như thế nào trong các vấn đề liên quan (ví dụ về mở cửa thị trường để có thể nhập khẩu các công nghệ liên quan với giá thấp)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

6 Định hướng chiến lược phát triển tương lai của ngành

Định hướng về sản xuất

Định
hướng
về
mô
hình
cạnh
tranh

Mô hình cạnh tranh ưu tiên
(giá, chất lượng, sự khác biệt, thương hiệu, sản phẩm mới...?)

Kế hoạch hành động của ngành trong việc triển khai mô hình cạnh tranh này (Từng doanh nghiệp cần làm gì? Hiệp hội cần làm gì?)

Đề xuất chính sách đối với Nhà nước

- **Chính sách trong nước:** Chính phủ cần có chính sách như thế nào thì phù hợp với định hướng mô hình cạnh tranh của ngành
- **Chính sách quốc tế:** Chính phủ cần có phương án đàm phán FTA tương ứng như thế nào trong các vấn đề liên quan (ví dụ về mở cửa thị trường, về sở hữu trí tuệ...)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

6 Định hướng chiến lược phát triển tương lai của ngành

Định hướng về sản xuất

Mô hình liên kết ưu tiên (ví dụ định hướng liên hết kinh doanh giữa các doanh nghiệp xuất khẩu; tham gia chuỗi giá trị...)

Định
hướng
về
liên
kết

Kế hoạch hành động của ngành trong việc tăng cường các liên kết này (Từng doanh nghiệp cần làm gì? Hiệp hội cần làm gì?)

Đề xuất chính sách đối với Nhà nước

- **Chính sách trong nước:** Chính phủ cần có chính sách như thế nào thì phù hợp với định hướng liên kết sản xuất của ngành
- **Chính sách quốc tế:** Chính phủ cần có phương án đàm phán FTA tương ứng như thế nào trong các vấn đề liên quan (ví dụ về quy tắc xuất xứ, các hàng rào thương mại...)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

6 Định hướng chiến lược phát triển tương lai của ngành

Định hướng về thị trường

(Các) thị trường đầu vào có tiềm năng (loại nguyên vật liệu, công nghệ, dịch vụ cần thiết, thị trường cung cấp)

Về thị trường đầu vào

Kế hoạch hành động của ngành trong việc tăng cường khai thác hiệu quả các thị trường nguồn trọng điểm (Từng doanh nghiệp cần làm gì? Hiệp hội cần làm gì?)

Đề xuất chính sách đối với Nhà nước

- **Chính sách trong nước:** Chính phủ cần có chính sách như thế nào thì phù hợp với định hướng nguồn đầu vào của ngành
- **Chính sách quốc tế:** Chính phủ cần có phương án đàm phán FTA tương ứng như thế nào trong các vấn đề liên quan (về mở cửa thị trường, về quy tắc xuất xứ để có thể nhập khẩu đầu vào với giá thấp)

Những nội dung cần có trong một Chiến lược phát triển ngành

6 Định hướng chiến lược phát triển tương lai của ngành

Định hướng về thị trường

Về thị trường đầu ra

Các thị trường tiêu thụ sản phẩm có tiềm năng (chủng loại/phân khúc sản phẩm)

Kế hoạch hành động của ngành trong việc tăng cường sức cạnh tranh của sản phẩm của ngành tại các thị trường này (Từng doanh nghiệp cần làm gì? Hiệp hội cần làm gì?)

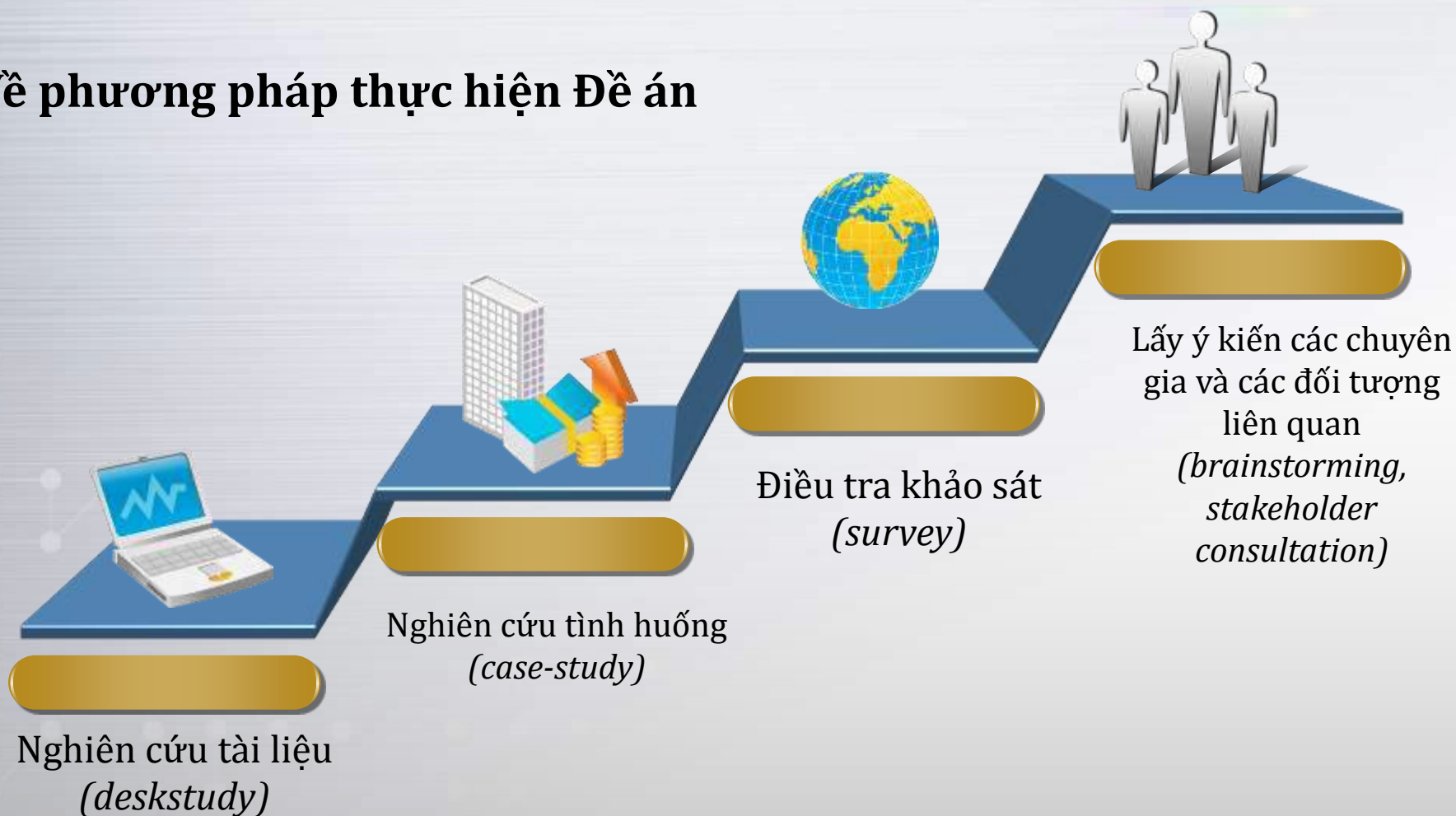
Đề xuất chính sách đối với Nhà nước

- **Chính sách trong nước:** Chính phủ cần có chính sách như thế nào thì phù hợp với định hướng phát triển công nghệ của ngành
- **Chính sách quốc tế:** Chính phủ cần có phương án đàm phán FTA tương ứng như thế nào trong các vấn đề liên quan (về mở cửa thị trường, về quy tắc xuất xứ để có thể bán sản phẩm một cách cạnh tranh)

Nguồn lực cho việc xây dựng Chiến lược phát triển ngành



Về phương pháp thực hiện Đề án



Nguồn lực cho việc xây dựng Chiến lược phát triển ngành



Về phương pháp huy động nguồn lực thực hiện Đề án



Step 1

Tài trợ/Đóng góp của các doanh nghiệp thành viên

Step 2

Các Chương trình phát triển của các tổ chức phi Chính phủ
(đặc biệt các tổ chức quốc tế có các quỹ hỗ trợ kỹ thuật cho phát triển kinh tế, hỗ trợ người lao động và các lĩnh vực dễ bị tổn thương cho Việt Nam)

Step 3

Các Chương trình xúc tiến thương mại



Nguồn lực cho việc xây dựng Chiến lược phát triển ngành

Về sự phối hợp – hỗ trợ của VCCI:

Thông qua Ủy ban Tư vấn Chính sách Thương mại Quốc tế của Trung tâm WTO sẽ phối hợp với các Hiệp hội trong việc triển khai xây dựng Đề án này theo các hình thức sau đây:



Tổ chức tập huấn, trao đổi/chia sẻ kỹ năng kinh nghiệm giữa các Hiệp hội để thực hiện Đề án

Phối hợp triển khai xây dựng Đề án

Đưa các đề xuất, kiến nghị từ các Đề án ngành thích hợp vào các Khuyến nghị chung của Ủy ban Tư vấn Chính sách Thương mại quốc tế)



Thảo luận



1

Về các nội dung



2

Về các biện pháp



XIN CẢM ƠN



Ban Thư ký

Ủy ban Tư vấn Chính sách Thương mại Quốc tế (INTAC)

Trung tâm WTO - VCCI